

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 130 - Đức Chúa Jêsus đến thế gian để phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người.

Ma-thi-ơ 20:17-28: Trong khi Đức Chúa Jêsus đi lên thành Giê-ru-sa-lem, Ngài đem riêng theo mười hai môn đồ, dọc đường, phán cùng họ rằng: Này, chúng ta đi lên thành Giê-ru-sa-lem, và Con người sẽ bị bắt nộp cho các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo, bọn đó sẽ luận giết Ngài. Họ sẽ nộp Ngài cho dân ngoại hầu để nhạo báng, đánh đập, và đóng đinh trên cây thập tự; đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại. Bấy giờ, có mẹ của các con trai Xê-bê-đê cùng các con mình đến gần Đức Chúa Jêsus, lạy Ngài đặt hỏi một chuyện. Ngài phán rằng: Người muốn chi? Thưa rằng: Xin cho hai con trai tôi đây ngồi một bữa bên hữu Ngài, một bữa bên tả, ở trong nước Ngài. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người không hiểu điều của mình xin. Các người uống được chén mà ta hầu uống không? Hai người thưa rằng: Chúng tôi uống được. Ngài phán rằng: Thật các người sẽ uống chén ta nhưng mà ngồi bên hữu hay bên tả ta, thì chẳng phải tự ta cho được; ấy là cho những người nào mà Cha ta đã sửa soạn cho. Mười môn đồ kia nghe sự xin đó, thì giận hai anh em. Nhưng Đức Chúa Jêsus gọi đến mà phán rằng: Các người biết rằng các vua dân ngoại thì ép dân phải phục mình, còn các quan lớn thì lấy quyền thế mà trị dân. Trong các người thì không như vậy; trái lại, trong các người, kẻ nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ các người; còn kẻ nào muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi các người. Ấy vậy, Con người đã đến, không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người.

Để chúng ta có thể hiểu được ý của Lời Chúa Jêsus dạy trong bài này, chúng ta cần trở lại với cội nguồn của loài người, đó là khi Đức Chúa Trời quyết định tạo nên loài người trên trái đất ở giữa khoảng không bao la, cách xa thiên đàng của Đức Chúa Trời, vì Ngài muốn chúng ta hiểu tại sao Đức Chúa Trời lại làm như vậy cho loài người, không giống như các thiên sứ của Đức Chúa Trời được sống với Ngài trong thiên đàng.

Lời Chúa đã cho chúng ta thấy Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật cùng chăm sóc, bảo tồn và duy trì sự sống cho muôn vật trong thiên đàng cũng như trên trái đất này.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, để quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 26 như sau: **And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over the cattle, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth.**

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán: Chúng ta hãy tạo nên loài người trong ảnh tượng (vật giống hệt) của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thế (thế lực, quyền chi phối, quyền thống trị, quyền chiếm hữu) trên các loài cá của biển và trên các loài chim trong khoảng không, cùng trên các loài thú vật và trên khắp cả trái đất, cùng trên hết thảy các loài vật hay bò trên trái đất.*

Lời Đức Chúa Trời đã cho chúng ta thấy sự chỉ định của Đức Chúa Trời trên loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng giống hệt như Ngài, để quản trị các công việc do tay Ngài tạo nên trên trái đất này và Lời Chúa chép rõ rằng, *chỉ khi nào loài người đã được trở nên giống như Ngài*, thì bấy giờ Đức Chúa Trời mới ban cho loài người có được *quyền thế (thế lực, quyền chi phối, quyền thống trị, quyền chiếm hữu) trên các loài cá của biển và trên các loài chim trong khoảng không, cùng trên các loài thú vật và trên khắp cả trái đất, cùng trên hết thảy các loài vật hay bò trên trái đất.*

Điều đó có nghĩa là Đức Chúa Trời cai trị trong tất cả mọi sự, từ hình thể, sức lực, sự sống cho các loài thú vật, các loài chim, các loài bò sát và đặc biệt là đối với quyền cai trị muôn vật đó sẽ được ban cho loài người theo ý muốn cùng sự chỉ định của Ngài, chứ không phải là loài người muốn mà được.

Một sự kiện đã xảy ra trong thiên đàng của Đức Chúa Trời, trước khi Đức Chúa Trời tạo nên muôn vật trong khoảng không bên ngoài thiên đàng cùng việc Ngài tạo nên trái đất cùng muôn vật trên trái đất này, trong đó có loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, đó là đã có một sự nổi loạn của một nhóm thiên sứ, vốn là tạo vật do Đức Chúa Trời dựng nên để các tạo vật đó hầu việc Ngài trong thiên đàng.

Ê-sai 14:1-20: **Thật, Đức Giê-hô-va sẽ thương xót Gia-cốp; và còn lựa chọn Y-sơ-ra-ên.** Ngài sẽ lập chúng nó lại trong bản xứ; kẻ trứ ngụ sẽ phụ về chúng nó và liên hiệp cùng nhà Gia-cốp. Các dân sẽ đem họ trở về bản xứ; nhà Y-sơ-ra-ên sẽ được chúng nó làm tôi trai tớ gái trong đất Đức Giê-hô-va. Chúng nó sẽ bắt làm phu tù những kẻ đã bắt mình làm phu tù, và quản trị kẻ đã hà hiếp mình. Đến ngày mà Đức Giê-hô-va sẽ cho người yên nghỉ, khỏi cơn buồn bực bối rối, và sự phục dịch nặng nề mà người ta đã bắt ép người, thì người sẽ dùng lời thí dụ nầy nói về vua Ba-by-lôn rằng: Sao kẻ bạo ngược đã tiết đi, thành ức hiếp đã dứt đi! Đức Giê-hô-va đã bẻ gãy của người ác, và trượng của kẻ cai trị! Ấy là kẻ đã nhân giận đánh các dân tộc không thôi, dùng sự thanh nộ cai trị các nước, và dùng sự bắt bớ chẳng ai ngăn lại. Nay cả đất được yên nghỉ bình tĩnh, trở giọng hát mừng! Dầu đến cây tùng cây bách ở Li-ban cũng nhân cố người mà vui mừng, và nói rằng: Từ khi người ngã xuống rồi, không ai trèo lên để đón ta nữa. Nơi âm phủ sâu thăm thẳm đã rung động vì có người đang rước người đến. Nó đã vì người đánh thức các âm hồn, tức là những kẻ cả trên đất; nó đã làm cho vua các nước đứng dậy khỏi ngai mình. Hết thấy chúng nó sẽ cất tiếng nói cùng người rằng: Kìa người cũng yếu đuối như chúng ta ư! Kìa người cũng trở giống như chúng ta ư! Sự sang trọng với tiếng đàn cầm của người đều xuống nơi âm phủ. Một lớp dòi làm nệm cho người, sâu bọ thì làm mền! Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao người từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào! Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người nầy là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lãng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thúi, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào cây chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.

Ê-xê-chi-ên 28:1-19: Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rô rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người đã tự cao, và người nói rằng: Ta là một vị thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; dầu lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, người còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nầy, người khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi người! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thâu chứa vàng bạc trong kho tàng người; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì người đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cố sự giàu có của người. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, nầy, ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uế sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chẳng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính ta đã nói như vậy. Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rô và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sắm sẵn rồi. Người là một chê-ru-bin được xức dầu đang che phủ; ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được

dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thanh lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kìa, người đã trở nên một cố kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng hai tiên tri của Ngài, là Ê-sai (làm tiên tri từ năm 740 B.C đến năm 681 B.C) và Ê-xê-chi-ên (làm tiên tri từ năm 593 B.C đến năm 571 B.C) để tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho cả nhân loại trên đất này biết kẻ nổi loạn chống nghịch Đức Chúa Trời và là kẻ khiến cho trái đất này bị rối loạn bởi tội ác của hắn và các ma quỷ thuộc về hắn gây ra. Kẻ nổi loạn đó vốn là một chê-ru-bin, được Đức Chúa Trời tạo nên từ lúc ban đầu trong thiên đàng và tên của chê-ru-bin này trước khi nổi loạn nghịch lại Đức Chúa Trời, được gọi là **Lucifer**, trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ לְיָהִי-הֵיִלֵּל-הַלֵּל, số 1966 ra từ chữ לְיָהִי-halal, số 1984, có nghĩa là: **Kẻ giữ sự sáng, để chiếu sáng, để soi sáng, sự sáng ngời, sự xuất sắc, sao mai;**

Đức Chúa Trời đặt tên cho các tạo vật của Ngài và mỗi tên đó đều mang theo uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng cho tạo vật đó và như vậy, chúng ta có thể thấy sự tốt lành của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dành cho tạo vật này qua tên mà Ngài đã đặt cho, là Lucifer, nghĩa là Đức Chúa Trời đã chỉ định cho tạo vật này trách nhiệm chiếu sáng những sự vinh hiển mà Đức Chúa Trời đã ban cho và sự thi hành trách nhiệm đó cũng chính là mục đích sống mà Đức Chúa Trời đã định cho tạo vật đó. Nhưng tạo vật này đã loá mắt trước những sự vinh hiển mình có được đó mà quên rằng, tự hắn không thể tạo cho mình những sự vinh hiển đó, nhưng là bởi Đức Chúa Trời. Chính vì sự kiêu ngạo về những sự vinh hiển đó mà tạo vật này đã biến chất, muốn được trở nên vinh hiển như Đức Chúa Trời và muốn làm vua của các thiên sứ mà Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên trong thiên đàng, mà hắn không biết rằng, Đức Chúa Trời là Đấng toàn tri đã biết rõ hết thấy những sự gian ác của hắn.

Ê-sai 14:12-15: **Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao người từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào! Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng rất cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm!**

Ê-xê-chi-ên 28:3-10: **Này, người khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi người! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thu chứa vàng bạc trong kho tàng người; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì người đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cố sự giàu có của người. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, này, ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uế sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chăng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính ta đã nói như vậy.**

Đức Chúa Trời thấy rõ những sự gian ác nảy sinh ra từ trong lòng của Lucifer và khi hắn tư thông với một số lớn thiên sứ trong thiên đàng, để lập vây cánh cho mình, bấy giờ Đức Giê-hô-va đã đuổi Lucifer cùng với số thiên sứ đã nghe theo sự lừa dối làm sự phản loạn của Lucifer, ra khỏi thiên đàng và Đức Chúa Trời đã đổi tên Lucifer thành Sa-tan, nghĩa là từ *sao mai, sáng láng* thành *kẻ thù nghịch, kẻ chống đối* và các thiên sứ nghe theo Sa-tan cũng bị đổi tên thành *ma quỷ*, tức là các *quỷ sứ của Sa-tan*.

Chữ **ma quỷ** được chép trong tiếng Hê-bơ-rơ đó là chữ מַשְׁחָד-shed, số 7700 ra từ chữ שָׁחַד-shuwd, số 7736, có nghĩa là: *ma quỷ, sự phá huỷ, sự tiêu diệt, sự đổ nát, sự suy đồi, sự phá hoại, sự cướp phá, sự làm cho hư hỏng, sự làm cho hoang vu;*

Bổn tánh gian ác của Sa-tan được Lời Đức Chúa Trời chỉ ra rõ ràng: **Nhưng người phải xuống nơi âm phủ,**

sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lãng tã mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thầy chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xứng đến danh nó nữa. (Ê-sai 14:15-20)

Khi bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng, Sa-tan đã trở nên cực kỳ hung dữ và hấn cậy quyền lực mình có mà cai trị các quỷ sứ đã theo hắn mà bị đuổi ra khỏi thiên đàng và Lời Chúa chỉ ra rằng, Sa-tan **đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đã diệt nước mình và giết dân mình**, ấy là để bắt các quỷ sứ đó phải phục hắn và làm tôi tớ cho hắn.

Chính Sa-tan đã lừa dối Ê-va sa vào tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và bởi Ê-va mà A-đam cũng phạm tội theo và bởi cơ tội lỗi đó mà loài người phải rơi vào sự chết. Kể từ đó, Sa-tan đã cai trị xác thịt của loài người và khiến cho xác thịt của loài người bị nhiễm bốn tánh gian ác của hắn, để không làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời và không còn giữ được bốn tánh ban đầu mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người nữa.

Bốn tánh của ma quỷ đã xâm nhập vào xác thịt của loài người hết thấy và bốn tánh này đã cai trị trong xác thịt của người ta và hành động theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác mà loài người đã nhận được do A-đam đã ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen.

Khi nhìn vào Lời Đức Chúa Jê-sus phán với môn đồ của Ngài, được chép trong bài này, chúng ta có thể thấy rõ bốn tánh gian ác đó vẫn đang cai trị trong xác thịt của những người theo Chúa Jê-sus.

Trong lúc Đức Chúa Jê-sus cùng lên thành Giê-ru-sa-lem với các môn đồ của mình, Ngài đã phán với họ về việc **Ngài sẽ bị bắt nộp cho các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo, bọn đó sẽ luận giết Ngài. Họ sẽ nộp Ngài cho dân ngoại hầu để nhạo báng, đánh đập, và đóng đinh trên cây thập tự; đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại**, thế nhưng các môn đồ của Chúa Jê-sus dường như không để ý về điều mà Chúa Jê-sus đã phán đó và ngay khi đó, mẹ của hai môn đồ là Gia-cơ và Giăng đến gặp Chúa Jê-sus để cầu xin Ngài, rằng: **Xin cho hai con trai tôi đây ngồi một đũa bên hữu Ngài, một đũa bên tả, ở trong nước Ngài.**

Đức Chúa Jê-sus đã phán với họ rằng: **Các người không hiểu điều của mình xin.**

Mặc dù mười hai môn đồ đầu tiên mà Đức Chúa Jê-sus đã gọi đó là do Đức Chúa Cha chỉ định và Đức Chúa Jê-sus đã gọi họ theo như mạng lệnh mà Đức Chúa Cha đã phán với Ngài, nhưng điều đó không có nghĩa là những người đó đã có đủ tư cách làm môn đồ của Đấng Christ, mà thật sự họ chưa nhận được một sự xức dầu nào từ Đức Chúa Trời, như những người đã được Đức Chúa Trời xức dầu cho để họ làm tiên tri hoặc làm vua trong Y-sơ-ra-ên trong quá khứ, nhưng họ được Đức Chúa Jê-sus gọi theo Ngài, và chính Chúa Jê-sus sẽ dạy họ làm được công việc mà Ngài sẽ giao cho, đó là Ngài sẽ khiến họ trở nên tay đánh lưới người.

Chúng ta thấy Kinh-thánh có chép rằng: **Đức Chúa Jê-sus nhóm họp mười hai sứ đồ, ban quyền năng phép tắc để trị quỷ chữa bệnh. Rồi Ngài sai đi rao giảng về nước Đức Chúa Trời cùng chữa lành kẻ có bệnh.** (Lu-ca 9:1-2)

Chúng ta có thể đọc các sách Ma-thi-ơ, Mác, Lu-ca và sách Giăng, và chúng ta không thấy chép về những công việc mà Chúa Jê-sus huấn luyện hay là đào tạo các môn đồ của Ngài cách đánh lưới người như thế nào, nhưng chúng ta thấy Chúa Jê-sus đã phán rằng: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.** (Giăng 14:12)

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với lúc ban đầu, là khi Đức Giê-hô-va ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i (năm 1445 B.C), chúng ta sẽ hiểu được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho những người nào thật sự tin cậy Danh Đức Giê-hô-va, mà vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, thì kẻ ấy sẽ thật sự nhận được quyền phép để trở nên kẻ kế tự Đức Chúa Trời, mà chức vụ thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về chức vụ thầy tế lễ nhà Vua trong Nước Thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người**

Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim ưng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Đây là Lời Đức Chúa Trời phán với dân Y-sơ-ra-ên trước khi Ngài ban luật pháp của Ngài cho họ và Đức Chúa Trời đã phán rõ rằng: người ta sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh mình và sự sống phước hạnh cho xác thịt mình, nếu người ta vâng giữ và làm theo luật pháp công bình của Ngài.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài cũng bắt các thế lực trên trời và trên đất này làm chứng cho dân Y-sơ-ra-ên về việc họ đã nhận được luật pháp của Đức Giê-hô-va.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (tôn trọng) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Nếu chúng ta chú ý vào mạng lệnh này, chúng ta có thể thấy sự mưu luận của Đức Chúa Trời về việc Ngài ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và việc Ngài bắt trời và đất làm chứng về công việc này, điều đó có nghĩa là, Đức Giê-hô-va đã công khai kế hoạch cứu chuộc loài người cho các thiên sứ cùng quyền lực của ma quỷ, là kẻ cầm quyền chốn không trung biết rằng, những người vâng giữ và làm theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời sẽ được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và những người đó sẽ được quyền phán xét Sa-tan, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu và những người đó có quyền giải cứu, giải phóng và giải thoát những người bị ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi bởi ma quỷ gây ra, và như vậy, hết thảy những người tiếp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ phải đối diện với một thế lực gian ác, là ma quỷ, kẻ chuyên trộm cướp, huỷ diệt loài người.

Tại sao Đức Chúa Trời lại muốn quyền lực của ma quỷ biết rõ kế hoạch cứu chuộc của Ngài đối với loài người trên đất này?

Chúng ta có thể hiểu câu trả lời qua Lời Chúa có chép trong Kinh-thánh.

Ma-la-chi 2:15: Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các người khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đả cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.

Giê-rê-mi 18:1-10: Lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi như vậy: Người khá chờ đây, xuống trong nhà thợ gốm kia, tại đó ta sẽ cho người nghe lời ta. Tôi bèn xuống trong nhà thợ gốm, nầy, nó đang nắn đồ trên cái bàn xoay. Cái bình đã nắn ra bằng đất sét bị hư trong tay người thợ gốm, thì nó lấy mà nắn cái bình khác, tùy ý mình muốn làm. Bấy giờ, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Đức Giê-hô-va phán: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta đối với các người há chẳng làm được như người thợ gốm hay sao? Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, đất sét ở trong tay thợ gốm thế nào, thì các người cũng ở trong tay ta thế ấy. Trong lúc nào ta sẽ nói về một dân một nước kia đang nhỏ đi, huỷ đi, diệt đi; nếu nước mà ta nói đó xây bỏ điều ác mình, thì ta sẽ đổi ý ta đã toan giáng tai họa cho nó. Cũng có lúc nào ta sẽ nói về một dân một nước kia đang dựng nó, trồng nó; nếu nước ấy làm điều ác trước mắt ta và không nghe tiếng ta, thì ta sẽ đổi ý ta đã định xuống phước cho nó.

Ngay sau khi Đức Giê-hô-va đuổi Sa-tan cùng với một phần ba số thiên sứ đã nghe theo Sa-tan mà phạm tội nghịch lại Đức Chúa Trời ra khỏi thiên đàng, thì Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch để tìm một dòng dõi thánh để thế vào chỗ các thiên sứ đã phản loạn và bị đuổi ra khỏi thiên đàng kia và kế hoạch đó được thi hành qua việc Đức Chúa Trời tạo nên muôn vật trong khoảng không bên ngoài thiên đàng và Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài và ảnh tượng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời được bày tỏ qua Luật pháp thánh khiết và công bình mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời biết trước mọi sự và Ngài biết rằng, Sa-tan sẽ tìm đủ mọi cách để tiêu diệt loài người, vì hắn là kẻ thù nghịch Đức Chúa Trời. Thế nhưng công việc của Sa-tan đã làm và sẽ làm cho loài người trên trái đất này lại trở thành công cụ để Đức Chúa Trời dùng mà thử thách loài người trên đất này.

Khi nói đến thợ gốm, là nói đến công việc của thợ gốm kể từ khi người chọn loại đất để từ đó mà qua các giai đoạn nhào nhuyển, luyện lọc, tạo nắn thành hình các chiếc bình, cho đến việc đưa những chiếc bình đã được tạo nắn đó ra phơi nắng cho khô, rồi những bình đã được phơi khô đó sẽ được đưa vào lò lửa để nung cho đến khi những chiếc bình đó ra lò và được sử dụng trong tay của thợ gốm và đó là bóng về công việc tìm kiếm một

dòng dõi thánh cho Đức Giê-hô-va vậy.

Hết thấy những người tiếp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời phải có sự hiểu biết về trách nhiệm của mình đối với những sự ban cho của Đức Chúa Trời và những người đó phải nhận biết rằng, Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho loài người ấy là để cứu rỗi loài người ra khỏi quyền lực của ma quỷ, tức là quyền lực của sự tội và sự chết, nhưng tự luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ không làm cho người ta được nên thánh hay là được sự sống lại và sự sống đời đời, vì luật pháp của Đức Chúa Trời là con đường để cứu rỗi loài người, nghĩa là những người muốn được sự cứu rỗi cho linh hồn mình, thì sẽ phải bước đi trên con đường này, nghĩa là người ta phải vâng giữ và làm theo mọi sự đã được chép sách luật pháp của Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 40:1-8: **Tôi nhịn nhục trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gồm ghê, khỏi vũng bùn lầy; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, Và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lầm người sẽ thấy điều đó, bất sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Này tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.**

Đức Chúa Trời có tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, hễ người nào tin vào Danh của Đức Giê-hô-va và làm theo luật pháp của Ngài, thì người đó sẽ nhờ quyền phép của luật pháp đó mà được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình và sự sống phước hạnh cho xác thịt mình.

Lê-vi ký 18:4-5: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đăng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Hầu hết các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và những người Pha-ri-si đều đã hiểu không đúng về mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán về việc làm theo luật pháp của Ngài, vì thế cho nên họ đã dò xem Kinh Thánh và nghĩ rằng, Đức Chúa Trời sẽ thấy công việc đó của họ mà ban sự sống đời đời cho, nhưng Đức Chúa Jê-sus đã quở trách những người đó về sự giả hình của họ.

Giăng 5:39-47: **Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy. Các người không muốn đến cùng ta để được sự sống! Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người ta mà đến đâu; nhưng ta biết rằng các người chẳng có sự yêu mến Đức Chúa Trời ở trong các người. Ta đã nhân danh Cha ta mà đến, các người không nhận lấy ta. Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các người sẽ nhận lấy. Các người vẫn chịu vinh hiển lẫn của nhau, không tìm kiếm vinh hiển bởi một mình Đức Chúa Trời đến, thì thế nào các người tin được? Chớ ngờ rằng ấy là ta sẽ tố cáo các người trước mặt Cha, người sẽ tố cáo các người, là Môi-se, là người mà các người đã trông cậy. Vì nếu các người tin Môi-se, cũng sẽ tin ta; bởi ấy là về ta mà người đã chép. Nhưng nếu các người chẳng tin những lời người chép, các người há lại tin lời ta sao?**

Vậy thì những người vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ hiểu Lời Chúa phán đây như thế nào, khi Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.** Trong khi Lời Chúa cũng có chép rằng: **Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chưng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời.** (Rô-ma 7:18-19)?

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jê-sus đã phán gì về tác dụng của Lời Đức Chúa Trời (cũng là Lời của Đức Chúa Jê-sus): **Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho.** (Giăng 15:3)

Tác dụng của Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, đó là: **Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời; vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi.** (Rô-ma 3:19-20)

Mục đích Đức Giê-hô-va ban luật pháp công bình của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, là dân mà Đức Chúa Trời muốn họ được trở thành dân thánh biệt riêng cho Ngài và thành một nước thầy tế lễ và ý muốn của Đức Chúa

Trời đã được chuẩn bị và đã được tỏ ra qua Áp-ra-ham, Y-sác và đặc biệt là qua Gia-cốp, người mà tên của người chính là bốn tánh của loài người xác thịt, đó là **“kẻ nắm gót”**. Nhưng khi Gia-cốp nghe theo mẹ mình, là Rê-be-ca, là người mang hình bóng cho “Hội-thánh của Đấng Christ” mà Y-sác, con một của Áp-ra-ham là người mang hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, mà đến với La-ban, là người mang hình bóng về công việc của Đức Thánh-Linh, thì bấy giờ, sự đến với La-ban của Gia-cốp đã khiến cuộc đời của người được thay đổi bởi những người mà Gia-cốp nhận được từ La-ban, là bóng về những sự ban cho của Đức Thánh-Linh. Qua công giá mà Gia-cốp nhận được từ La-ban, là bóng cho sự trả giá của những người tin Chúa khi chịu noi theo Đức Thánh-Linh, sẽ phải làm, bấy giờ qua công việc của Xinh-ba, nàng hầu của Lê-a và Bi-la, nàng hầu của Ra-chên mà Gia-cốp yêu thương Lê-a và yêu thương Ra-chên và cũng qua hai nàng hầu đó nữa, mà Gia-cốp có được mười hai người con trai và một con gái, là bóng về các bông trái mà những người tin Chúa sẽ có được bởi những sự ban của Đức Thánh-Linh, qua việc họ nhờ các ân tứ của Đức Thánh-Linh mà sanh bông trái cho Lễ thật và cho Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 35:23-26: Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bê-ni-min. Con của Bi-la, đòi của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đòi của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram.

Khi Gia-cốp đã có được mười một con trai, thì trên đường trở về nhà cha mình, là Y-sác, trong cơn thử thách, Gia-cốp đã vật lộn với thiên sứ của Đức Giê-hô-va, là bóng về công việc cuối cùng của người tin Chúa phải làm khi đối diện với chính bản ngã xác thịt mình và khi người tin Chúa biết nhờ cậy nơi Danh Chúa và quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (mà thiên sứ mà Gia-cốp đã vật lộn trong đêm tại rạch Gia-bốc là bóng), bấy giờ, Gia-cốp được giải thoát khỏi sự sợ hãi rồi sau đó người có được bông trái cuối cùng, đó là một con trai sanh bởi Ra-chên, trước khi Ra-chên qua đời và Đức Giê-hô-va đã đổi tên cho Gia-cốp thành Y-sơ-ra-ên, nghĩa là từ **“kẻ nắm gót”** được trở thành **“kẻ sẽ cai trị như vua”**.

Sáng thế ký 35:11-20: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy sanh sản và thêm nhiều; một dân cho đến nhiều dân đều sẽ do nơi người mà sanh, cùng các vua sẽ do nơi mình người mà ra. Xứ ta đã cho Áp-ra-ham và Y-sác thì ta sẽ cho người cùng dòng dõi người. Đức Chúa Trời bèn ngự lên khỏi nơi Ngài đã phán cùng Gia-cốp. Người dựng một cây trụ đá tại nơi Đức Chúa Trời đã phán cùng mình, dâng lễ quán và tưới dầu vào. Đoạn, Gia-cốp đặt tên nơi Đức Chúa Trời đã phán cùng mình là Bê-tên. Ở từ Bê-tên đi, họ còn cách Ê-phơ-rát chừng vài thôi đường, thì Ra-chên sanh nở. Việc sanh nở của người thật đau đớn. Trong khi khó sanh, bà mụ nói rằng: Đừng sợ chi, vì nàng còn một con trai nữa. Vả, bởi Ra-chên gần trút linh hồn, vì đang cơn hấp hối, nên người đặt đứa con trai đó tên là Bê-nô-ni; còn cha nó lại đặt tên là Bê-ni-min. Vậy, Ra-chên qua đời, được chôn bên con đường đi về Ê-phơ-rát, tức là Bết-lê-hem. Gia-cốp dựng một mộ-bia; ấy là mộ-bia của Ra-chên đến ngày nay hãy còn di tích.

Bê-nô-ni trong tiếng Hê-bơ-rơ đó là chữ בן-נחני - Ben-Owniy, số 1126 và chữ אָבֶנ - Aven, số 0205.

בן-נחני - Ben-Owniy có nghĩa là: **“Con trai của sự đau đớn tôi”**. Còn אָבֶנ - Aven có nghĩa là: **“những sự đau đớn, phiền muộn, những sự tranh cạnh không công bình, những tội lỗi, sự sùng bái thần tượng, những sự sai lầm, những sự than khóc, sự tranh giành, sự ganh tỵ, sự đố kỵ, những sự tham muốn hư danh.”**

Ra-chên là người mang hình bóng về luật pháp văn tự mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Trước khi trút linh hồn, người đã sanh ra đứa con trai cuối cùng của mình, và Ra-chên đã đặt tên đứa con đó là Bê-nô-ni, vì để sanh được con trai đó, nghĩa là có được bông trái đó cho Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp), Ra-chên đã phải chịu rất nhiều sự đau buồn, nhiều sự hoạn nạn, những sự cứng lòng, những sự tranh chấp, sự tranh cạnh không công bình của xác thịt mình, với những thần tượng của lòng sao cho được tôn trọng hơn người khác, sao cho được chồng yêu mình hơn yêu người khác.

Tất cả những sự đã xảy đến với cuộc đời của Ra-chên cũng chính là những sự mà Đức Chúa Trời đã ghi chép trong luật pháp của Ngài, để tỏ cho loài người nhận biết tội lỗi mình và những sự mà người ta phải loại bỏ khỏi cuộc đời xác thịt mình. Khi loài người đối diện với luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, người ta sẽ nhận biết sự khốn nạn của cuộc đời mình, bởi luật pháp mà người ta nhận biết những tội lỗi đó (là ý nghĩa của chữ בן-נחני - Ben-Owniy) đã khiến người ta sa vào tội lỗi, mà phải gạt hái những sự đau đớn, buồn phiền, thất bại bởi những sự tham muốn hư không, (là ý nghĩa của chữ אָבֶנ - Aven, số 0205 của tiếng Hê-bơ-rơ).

Nhưng đối với Y-sơ-ra-ên thì người lại đặt tên con trai thứ mười hai của mình là Bên-gia-min, có nghĩa là: **“con trai của cánh tay hữu”**

Chữ Bên-gia-min đó là chữ בִּנְיָמִין-Binyamiyn, số 1144 ra từ chữ בֶּן-ben, số 1121 (nghĩa là: **con trai**) và chữ יָמִין-yamiyn, số 3225 (nghĩa là: **cánh tay hữu**) và chữ này ra từ chữ יָמָן-yaman, số 3231, (có nghĩa là: **chọn cái phải, lẽ phải, điều đúng, điều tốt, điều thiện, quyền lợi, trở nên cánh tay hữu**).

Con đường mà Gia-cốp đã phải trải qua kể từ khi rời khỏi nhà cha mình để đến với La-ban, cho đến khi được Đức Chúa Trời kêu gọi trở về nhà cha mình, chính là con đường mà tuyển dân của Đức Chúa Trời, cả dân Y-sơ-ra-ên với những người tin Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải đi, và kết quả sẽ đến trên những người trung thành với mạng lệnh của Đức Chúa Trời đó là được trở nên con cái Đức Chúa Trời, tức là con kế tự Đức Chúa Trời, mà tên của Gia-cốp được đổi thành Y-sơ-ra-ên, mà bông trái cuối cùng của người là Bên-gia-min là bóng.

Tất cả những sự đó là ý muốn của Đức Chúa Trời dành cho loài người, là loài đã bị tội lỗi của Sa-tan cai trị, nhưng khi người ta tiếp nhận luật pháp công bình của Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo, thì chính quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời sẽ trở thành con đường của sự sáng soi sáng đường lối của người ta, chỉ cho người ta biết tội lỗi cùng hậu quả của tội lỗi và cũng chỉ cho người ta biết con đường của sự sống đời đời cùng những giá mà người ta sẽ phải trả để lột bỏ hết thảy những sự không thuộc về bốn tánh của Đức Chúa Trời, hầu cho được mặc lại bằng bốn tánh của Đức Chúa Trời và được trở nên con kế tự Đức Chúa Trời.

Hết thảy mọi người tin Chúa, tức là những người tiếp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời và noi theo Đức Thánh-Linh, đều phải trải qua những sự đau đớn trên cuộc đời của mình, đó là những sự trả giá cho tội lỗi của xác thịt mình cùng những sự đau đớn, khi người ấy chịu vác thập tự giá mình mà theo Đức Chúa Jêsus Christ. Đức Chúa Jêsus Christ còn có một danh nữa mà các sách tiên tri đã nói về Ngài, đó là **“Con người của sự đau đớn - the Man of Sorrow”**.

Lu-ca 24:44-47: **Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem.**

Khi người mẹ của Gia-cơ và Giăng đến gặp Chúa Jêsus và cầu xin Ngài ban cho hai con trai của mình rằng: **Xin cho hai con trai tôi đây ngồi một đũa bên hữu Ngài, một đũa bên tả, ở trong nước Ngài.** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Các người không hiểu điều của mình xin. Các người uống được chén mà ta hầu uống không? Hai người thưa rằng: Chúng tôi uống được.** Ngài phán rằng: **Thật các người sẽ uống chén ta nhưng mà ngồi bên hữu hay bên tả ta, thì chẳng phải tự ta cho được; ấy là cho những người nào mà Cha ta đã sửa soạn cho.**

Lời Chúa đã phán đây không chỉ dành cho Gia-cơ và Giăng và với mẹ của họ, nhưng là phán cho hết thảy những người sẽ tin Chúa nữa, vì hết thảy loài người xác thịt đều đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn trong bụng mẹ và khi người ta được sanh ra và sống trong thế gian này, tội lỗi đã cai trị trên hết thảy mọi người, vì thế cho nên trong xác thịt của mọi người, đều có những sự toan tính thuộc về xác thịt, thuộc về tội lỗi, là những sự mà người ta phải lột bỏ khỏi xác thịt mình và khỏi cuộc đời mình, hầu cho linh hồn họ được sanh lại và được làm con kế tự Lời Đức Chúa Trời và làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã luật pháp của Ngài cho loài người ấy là để giúp cho loài người nhận biết tội lỗi cùng những sự thuộc về và sự chết, nghĩa là Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một con đường, chỉ dành cho những người được cứu rỗi, tức là những người tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời, tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời. Hết thảy những người chọn đi trên con đường thánh này, sẽ phải đối diện với những sự hay chết của xác thịt mình và người ta phải chiến tranh với chính những sự hay chết đó mà người ta phải nhờ sức toàn năng của Đức Chúa Trời để thắng những sự đó, bằng chẳng, sự tin Chúa của người ta sẽ trở nên vô ích.

Ê-sai 35:3-10: **Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run en! Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các người sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các người! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rộng tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó**

sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.

Chúng ta hãy xem tác dụng của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên.

Thi-Thiên 119:94-105: Tôi thuộc về Chúa, xin hãy cứu tôi; Vì tôi tìm kiếm các giềng mối Chúa. Những kẻ ác rình giết tôi; Nhưng tôi chăm chỉ về các chứng cứ Chúa, tôi đã thấy sự cùng tận của mọi vật trọn vẹn; song luật pháp Chúa lấy làm rộng thay. Tôi yêu mến luật pháp Chúa biết bao! Trọn ngày tôi suy gẫm luật pháp ấy. Các điều răn Chúa làm cho tôi khôn ngoan hơn kẻ thù nghịch tôi, vì các điều răn ấy ở cùng tôi luôn luôn. Tôi có trí hiểu hơn hết thầy kẻ dạy tôi, vì tôi suy gẫm các chứng cứ Chúa. Tôi thông hiểu hơn kẻ già cả, vì có gìn giữ các giềng mối Chúa. Tôi giữ chân tôi khỏi mọi đường tà, để gìn giữ lời của Chúa. Tôi không xây bỏ mạng lệnh Chúa; Vì Chúa đã dạy dỗ tôi. Lời Chúa ngọt hòng tôi dường bao! Thật ngọt hơn mật ong trong miệng tôi! Nhờ giềng mối Chúa tôi được sự thông sáng; Vì vậy, tôi ghét mọi đường giả dối. Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, ánh sáng cho đường lối tôi.

Tất cả những người muốn được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn (tâm linh) mình, thì phải tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời và đó là cái giá mà mỗi người tin Chúa phải trả và sự ban thưởng cho đức tin và việc làm của những người đó là sự sống đời đời.

Còn đối với những người được Đức Chúa Trời kêu gọi cho được làm tôi tớ Ngài, thì ngoài việc những người đó phải trả giá cho được sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh mình, cũng như mọi người tin Chúa, thì họ sẽ phải chịu những sự thử thách mà Đức Chúa Trời sẽ cho họ trải qua, tùy theo sự chỉ định và sự chọn trước của Ngài và chỉ có những người nào vì cố Danh Chúa và vì Nước Chúa mà thắng được những sự thử thách mà Đức Chúa Trời đã cho phép xảy đến trên cuộc đời theo Chúa của mình, thì Đức Chúa Trời sẽ có mào triều thiên ban cho người đó, còn vị thế được ngồi tại nơi nào trong Nước Đức Chúa Trời thì do chính Đức Chúa Trời chỉ định, chứ không phải người ta muốn mà được.

Rô-ma 8:15-25: **Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài. Vả, tôi tưởng rằng những sự đau đớn bây giờ chẳng đáng so sánh với sự vinh hiển hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta. Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cố Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tôi sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy. Vì chúng ta được cứu trong sự trông cậy, nhưng khi người ta đã thấy điều mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa: mình thấy rồi, sao còn trông làm chi? Song nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là chúng ta chờ đợi điều đó cách nhịn nhục.**

Hết thấy những người tin Chúa đều được nghe và được dạy dỗ rằng: Đức Chúa Trời là Đấng công bình, và như vậy, hết thấy những người tin Chúa phải thi hành sự công bình của mình đối với Đức Chúa Trời và với Đức Chúa Jesus Christ, Đấng đã cứu chuộc mình và sự công bình đó là người tin Chúa phải tin cậy và làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Thế nhưng hầu như hết thấy những người tin Chúa đều bỏ qua điều kiện quan trọng này, đó là người ta không tôn trọng sự cai trị của Đức Chúa Trời, vì có nhiều người tin Chúa đã tự cho phép mình nhảy vào làm chức vụ này, chức vụ kia trong nhà của Đức Chúa Trời và người ta đã không đọc kỹ và suy gẫm kỹ Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-thánh cùng các Lời mà Đức Chúa Jesus Christ đã phán.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (*cũng như cho cả nhân loại*), Ngài đã phán rằng: **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (tôn trọng) Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề**

ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. (Phục truyền luật lệ ký 30:19-20)

Hết thảy loài người phải tôn trọng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và sự tôn trọng đó được thể hiện qua việc vâng phục hoàn toàn các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán.

Nhưng trong những ngày sau rốt này, biết bao nhiêu tổ chức mang danh là Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng họ đã không để cho Đức Thánh-Linh cai trị, mà chính những người lãnh đạo trong các tổ chức đó tự làm luật để cai trị mọi sự trong tổ chức của mình. Họ tấn phong những người do họ đào tạo, huấn luyện để phục vụ quyền lợi của tổ chức, hay còn được gọi là hệ phái của họ và những người tin Chúa ở trong các tổ chức đó đã bị hãm ép bởi những sự do chính họ đồng ý, thoả hiệp, chấp nhận những quy định, những nội quy, những điều lệ của tổ chức đó và Đức Chúa Trời cũng căn cứ vào các lời mà miệng những người đó nói ra là bằng chứng họ chấp nhận tổ chức họ đang tham gia đó, mà đả bại họ. Những người ở trong các tổ chức mà không phải do Đức Thánh-Linh cai trị đó sẽ không được ghi danh ở trong Nước Đức Chúa Trời và người ta không thể chối cãi được rằng, họ đã không biết rằng các tổ chức đó là không phải của Đức Chúa Trời, bởi vì những người đó có trong tay mình Kinh-thánh và trong đó có chép rõ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời cùng những sự giảng dạy của Đức Chúa Jêsus Christ-Đấng cứu chuộc loài người. Người ta không thể chối cãi được về những sự họ đã làm không theo Lời Đức Chúa Trời và không vâng theo Lời của Đức Chúa Jêsus Christ, vì họ có mắt để đọc, có miệng để cầu xin Đức Thánh-Linh dắt dẫn, nhưng họ đã không làm theo Lời Chúa dạy, nhưng cứ đi theo loài người mà không kiểm chứng với Lời Đức Chúa Trời trong Kinh-thánh.

Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Ngài đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài về công việc họ sẽ nhân danh Ngài mà làm cho cả nhân loại, rằng: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.** (Ma-thi-ơ 28:18-20)

Theo mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ thì chính Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ đã đến trên Hội-thánh của Ngài vào ngày lễ Ngũ-Tuần năm 32 A.D. và kể từ đó, Đức Thánh-Linh cai trị Hội-thánh của Ngài, điều đó có nghĩa là nếu một tổ chức nào đó tự xưng mình là Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ mà không có Đức Thánh-Linh cai trị, thì hội chúng đó không phải là Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ và những người làm chức vụ giảng dạy tại các tổ chức đó bị coi là giáo sư giả và tiên tri giả. Gọi là giả vì không được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh ở trước mặt Đức Chúa Trời và tại những nơi đó, Đức Thánh-Linh sẽ không hành động và sẽ không có phép lạ của Đức Chúa Jêsus Christ, là những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ dùng để giải cứu, giải phóng, giải thoát và chữa lành những người thuộc về Ngài. Mặc dù có một số người tin Chúa sinh hoạt tại những tổ chức như vậy có thể nhận được sự chữa lành trực tiếp bởi Đức Thánh-Linh, bởi đức tin của cá nhân người đó, chứ không phải bởi người lãnh đạo trong tổ chức đó có được quyền phép của Đức Thánh-Linh, vì Đức Thánh-Linh sẽ không nhường sự vinh hiển của Ngài cho bất cứ một người nào cả.

Ma-thi-ơ 20:20-28: Mười môn đồ kia nghe sự xin đó, thì giận hai anh em. Nhưng Đức Chúa Jêsus gọi đến mà phán rằng: Các người biết rằng các vua dân ngoại thì ép dân phải phục mình, còn các quan lớn thì lấy quyền thế mà trị dân. Trong các người thì không như vậy; trái lại, trong các người, kẻ nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ các người; còn kẻ nào muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi các người. Ấy vậy, Con người đã đến, không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người.

Theo phản xạ tự nhiên, các môn đồ của Đức Chúa Jêsus tỏ ý giận hai anh em Gia-cơ và Giăng, nhưng họ đã không nhận biết rằng, chính trong thân thể xác thịt của họ cũng đã bị nhiễm loại tội lỗi này từ Sa-tan, kẻ tham muốn danh vọng và quyền lực như Đức Chúa Trời có và vì cơ sự tham muốn đó khiến hấn bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng cùng với bè đảng của mình. Ma quỷ đã cám dỗ Ê-va vào con đường tội lỗi của hấn, đó là hấn dụ Ê-va vào sự tham muốn được sự hiểu biết điều thiện và điều ác như Đức Chúa Trời và Ê-va đã mắc mưu Sa-tan và từ Ê-va mà A-đam cũng phạm tội theo và kể từ đó, bản tánh gian ác của Sa-tan đã hợp pháp vào trong xác thịt của Ê-va và A-đam và từ hai người này mà tội lỗi đã vào trong loài người hết thảy.

Ca-in đã trở thành kẻ giết người đầu tiên trong xã hội loài người, chỉ vì Ca-in muốn độc quyền được hưởng sự chúc phước của Đức Chúa Trời, khi người thấy Đức Giê-hô-va nhận của lễ của A-bên nhưng không nhận của lễ của mình. Sự thật này đã được ghi chép trong Kinh-thánh không phải chỉ là nói về lịch sử loài người, nhưng là sự dạy dỗ và sự cảnh báo loài người về công việc của ma quỷ cùng sự thừa kế tội lỗi di truyền trong huyết thống của loài người trải các đời.

Loài người sẽ không thể tự loại bỏ được loại tội lỗi đã bị nhiễm vào trong xác thịt mình, là tội lỗi đã nhiễm vào trong xác thịt của A-đam thứ nhất này, đó là bởi vì loài người (A-đam) đã chọn làm theo ý muốn của xác thịt mình (*mà sự nghe theo lời Ê-va, vợ mình là bóng*) mà từ bỏ Lời Đức Chúa Trời, là Lời mà Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật trong đó có loài người cùng ban sự sống cho muôn vật.

Để cứu rỗi loài người, Đức Chúa Trời đã không dùng bất kỳ một quyền phép nào khác để giải cứu loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực đã đến từ Sa-tan, nhưng Đức Chúa Trời đã ban cho loài người con đường cứu rỗi, đó là nếu loài người muốn nhận được giá cứu chuộc linh hồn mình, thì loài người phải chọn con đường trở lại với Đức Chúa Trời, không phải là sự chỉ mở miệng ra nói với Đức Chúa Trời rằng, tôi muốn trở lại với Ngài, mà được sự cứu rỗi, nhưng là hành động của mỗi người chứng minh sự hối cải và hết lòng tôn kính Đức Chúa Trời của mình và hành động chứng minh đó là sự tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Trời tạo nên loài người, Ngài chỉ phán một Lời là mọi sự liền được tạo nên theo ý muốn của Ngài, nhưng đối với loài người xác thịt đã bị nhiễm nọc độc tội lỗi thì sự cứu rỗi linh hồn người ta không thể chỉ làm thành trong một thời gian ngắn, nhưng là trải suốt cuộc đời của người ta, cho đến khi người đó được cứu vào trong thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Lời của Đức Chúa Trời được ví là cây sự sống đời đời và Đức Chúa Trời đã ban cho loài người giá cứu chuộc qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ và giá cứu chuộc đó chính là cánh cửa để những người muốn được cứu rỗi, bước qua để đi trên con đường đó mà được trở về với Đức Chúa Trời. Con đường cứu rỗi đó chính là các bước mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đi qua, khi Ngài đến thế gian này theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và những người muốn nhận được sự cứu rỗi cho linh hồn mình sẽ phải nhìn vào Lời Đức Chúa Trời đã chép về Đức Chúa Jêsus Christ, Con một Đức Chúa Trời, từ khi Ngài nhập thể và được sanh ra nơi chuồng chiên, máng cỏ, được nuôi dưỡng và lớn lên trong thân thể xác thịt như thân thể của loài người chúng ta và Ngài đã sống theo ý muốn của Đức Chúa Cha như thế nào và bằng cách nào mà Ngài có thể thắng được sự sợ hãi của sự chết, thắng được sự cám dỗ của Sa-tan và có thể chấp nhận thập tự giá để ý muốn của Đức Chúa Cha được nên, và bởi quyền phép nào có thể khiến Ngài sống lại từ sự chết. Tất cả mọi sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này ấy không phải để người ta thờ lạy và hầu việc mình, nhưng chính Ngài là người hầu việc loài người và làm mẫu mực để giúp cho loài người biết làm thế nào để tâm linh mình được sự sống lại và sự sống đời đời nơi thiên đàng.

Chính Đức Chúa Jêsus Christ đã kêu gọi người ta đến với Ngài, không phải để thờ lạy Ngài, nhưng là để học theo Ngài và làm theo Ngài, để nhờ sự học và làm theo đó mà được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời.

Ma-thi-ơ 11:25-30: **Lúc đó, Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! là Chúa của trời đất, tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay. Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha ta đã giao cho ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha. Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các ngươi sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về điều kiện của người hầu việc Đức Chúa Trời, đó là: **Các ngươi biết rằng các vua dân ngoại thì ép dân phải phục mình, còn các quan lớn thì lấy quyền thế mà trị dân. Trong các ngươi thì không như vậy; trái lại, trong các ngươi, kẻ nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ các ngươi; còn kẻ nào muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi các ngươi.**

Chúa Jêsus đã chỉ ra cho các môn đồ của Ngài thấy quyền lực của ma quỷ đã cai trị thế gian này và người ta đã tham muốn có được quyền lực và sức mạnh để cai trị người khác và công việc đó không đến từ Đức Chúa Trời, nhưng đến từ Sa-tan, vì kể từ khi Sa-tan bị đuổi ra khỏi thiên đàng, hắn đã sử dụng quyền lực mà hắn đã có từ lúc ban đầu mà Đức Chúa Trời đã ban cho (*vì Ngài không lấy lại quyền lực đó*), để khống chế, kiểm soát, bắt các quỷ khác (*là những thiên sứ đã nghe theo sự lừa dối của Sa-tan mà bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng cùng với Sa-tan*) phải phục mình, như Lời Chúa có chép rằng: **Những kẻ thấy người sẽ ngó chằm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chăng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lãng tã mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào**

thầy chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lăng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa. (Ê-sai 14:16-20)

Đức Chúa Trời là sự yêu thương và bổn tánh của Đức Chúa Trời là nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời. (Xuất Ê-díp-tô ký 34:6-7)

Những người muốn được cứu rỗi linh hồn mình cho được trở lại làm con Đức Chúa Trời, thì phải từ bỏ tất cả mọi sự không thuộc về bổn tánh của Đức Chúa Trời, để nhận được lại bổn tánh của Đức Chúa Trời những người đó phải tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời và thứ tự của công việc này sẽ được thi hành như nữ đồng trinh Ma-ri đã làm, đó là người nghe và chấp nhận lời sứ giả của Đức Chúa Trời sai đến, là thiên sứ Gáp-ri-ên, phán bảo người về ý muốn của Đức Chúa Trời đối với Ma-ri.

Lu-ca 1:38: Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.

Tấm lòng vâng phục của người tin Chúa sẽ giúp cho người ấy giữ được Lời Đức Chúa Trời trong lòng mình, nghĩa là người tin Chúa phải ý thức được sự trong sạch của tấm lòng mình, như người nữ đồng trinh vậy, không có một thần tượng nào khác trong cuộc đời mình, nhưng là hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời, hầu cho Lời Đức Chúa Trời, là cây sự sống đời đời được mọc ở trong lòng mình cho đến khi sanh trái của sự sống cho chính người đã cứu mang, gìn giữ, bảo vệ, chăm sóc cây đó vậy và đó là giá mà mỗi người tin Chúa sẽ phải trả cho được sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình.

Hãy nhớ Lời Đức Chúa Jê-sus đã phán khi Ngài gọi chúng ta đến với Ngài để học theo Ngài, rằng: **Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ.** Hãy học theo Chúa Jê-sus và công việc đầu tiên mà mỗi người tin Chúa phải học theo Chúa Jê-sus, đó là hãy hạ mình xuống, khiêm nhường, nhu mì mà tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời và làm theo Lời Ngài.

Gia-cơ 1:16-27: Hỡi anh em yêu dấu, chớ tự dối mình: mọi ân điển tốt lành cùng sự ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha sáng láng mà xuống, trong Ngài chẳng có một sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự biến cải nào. Ấy chính Ngài theo ý muốn mình, đã dùng lời chân thật sanh chúng ta, hầu cho chúng ta được nên như trái đầu mùa của những vật Ngài dựng nên. Hỡi anh em yêu dấu, anh em biết điều đó: người nào cũng phải mau nghe mà chậm nói, chậm giận; vì cơn giận của người ta không làm nên sự công bình của Đức Chúa Trời. Vậy, hãy bỏ đi mọi điều ô uế, và mọi điều gian ác còn lại, đem lòng nhu mì nhận lấy Lời đã trồng trong anh em, là Lời cứu được linh hồn của anh em. Hãy làm theo Lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. Vì, nếu có kẻ nghe Lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thế nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do (*sự giải phóng khỏi ách tội mọi*), lại bền lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phước trong sự mình vâng Lời. Nhược bằng có ai tưởng mình là tin đạo, mà không cầm giữ lưỡi mình, nhưng lại lừa dối lòng mình, thì sự tin Đạo của người hạng ấy là vô ích. Sự tin Đạo thanh sạch không vết, trước mặt Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, là thăm viếng kẻ mồ côi, người góa bụa trong cơn khốn khó của họ, và giữ lấy mình cho khỏi sự ô uế của thế gian.

Đức Chúa Trời không căm dỗ ai, nhưng Ngài muốn mọi người nhận biết thân phận và trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời và vâng phục sự cai trị của Ngài, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 30:15a: Vả, Chúa Giê-hô-va, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, có phán như vậy: Các người sẽ được rỗi, là tại trở lại và yên nghỉ; các người sẽ được sức mạnh, là tại yên lặng và trông cậy.

Sức mạnh mà Đức Giê-hô-va đã phán đây không phải là quyền phép hay quyền lực cai trị, mà là sức lực (*strength*) giúp cho người tin Chúa có thể giữ vững đức tin mình mà vượt qua mọi sự thử thách để theo Chúa.

Người hầu việc Chúa phải học theo Chúa Jê-sus, đó là: **Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jê-sus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jê-sus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.** (Phi-líp 2:5-11)

Ma-thi-ơ 20:26-28: Trong các người thì không như vậy; trái lại, trong các người, kẻ nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ các người; còn kẻ nào muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi các người. Ấy vậy, Con người đã đến, không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người.

Đức Chúa Jêsus Christ là Cha đời đời, là Chúa bình an của loài người chúng ta và chính Ngài đã sanh chúng ta lại cho Đức Chúa Trời và để công việc này được hoàn thành, Đức Chúa Jêsus Christ đã hạ mình xuống thấp nhất để cứu được những người đã bị tội lỗi làm cho trở nên thấp hèn trong thế gian mờ tối này.

Các bậc cha, mẹ, khi nuôi dạy con cái mình cũng đã phải hạ mình, nhịn nhục, bền chí để chăm sóc, nuôi nấng, bảo vệ con nhỏ của mình cho được sống an toàn và lớn lên trong sự hiểu biết và khôn ngoan và khả năng này là đến từ Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên loài người và ban phước cho loài người trên trái đất này.

Chúng ta hãy chú ý câu 28 mà Chúa Jêsus đã phán, để hiểu rõ ý nghĩa của **sự cứu chuộc** mà Ngài đã đến thế gian này để làm theo ý muốn của Đức Chúa Cha.

Ma-thi-ơ 20:28: Ấy vậy, Con người đã đến, không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: Even^{G5618} as the Son^{G5207} of man^{G444} came^{G2064} not to be ministered^{G1247} unto, but to minister^{G1247}, and to give^{G1325} his life^{G5590} a ransom^{G3083} for many^{G4183}.

Chữ **cứu chuộc** - a ransom^{G3083} chép trong câu 28 này, đó là chữ λύτρον-lutron, số 3083 ra từ chữ λύω-luo, số 3089 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *để tháo gỡ những sự ràng buộc, một giá trả để chuộc lại, sự mua chuộc lại, sự bẻ gãy (gông cùm, sự kìm kẹp), làm mất hiệu lực, làm cho tiêu diệt (quyền lực giam giữ), làm cho tan biến, tan rã, làm cho tan chảy mọi sự chống đối;*

Phần nhiều người tin Chúa cho rằng, khi họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, thì chính Chúa Jêsus sẽ làm mọi sự cho họ được hưởng sự cứu chuộc cả thân thể xác thịt và linh hồn mình! Nhưng người ta đã không nhận được như họ đã tưởng, bởi vì những sự họ đã tin và nghĩ như vậy là không có nền tảng bảo đảm cho những sự họ suy tưởng đó là đến từ Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúa Jêsus Christ đã kêu gọi (*Lời của Ngài là mạng lệnh*) những người nào nhận biết linh hồn mình đang ngồi trong bóng của sự chết và những người đó muốn nhận được sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời, thì hãy đến với Ngài, và những người đến với Ngài phải mang lấy ách của Ngài và học theo Ngài, thì linh hồn của những người ấy sẽ nhờ đức tin và sự làm theo Lời Chúa đã phán đó mà linh hồn họ được yên nghỉ.

Để loài người có thể hiểu được giá trị về sự hiện diện của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này để thi hành sự cứu rỗi loài người lại cho Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Jêsus Christ đã trở nên một tôi tớ của Đức Chúa Trời, đến thế gian này để hầu việc loài người mà sự hầu việc đó là chính Ngài trở thành thầy giáo để dạy dỗ những người muốn nhận được giá cứu chuộc linh hồn mình, giúp cho họ được hiểu bằng cách nào và làm thế nào để được hưởng sự cứu chuộc linh hồn mình và được vào trong Nước Đức Chúa Trời và những người đầu tiên được Chúa Jêsus kêu gọi đó là mười hai môn đồ đầu tiên của Ngài.

Hết thấy các bài giảng của Chúa Jêsus đều tập trung vào sự giúp cho loài người được hiểu biết giá trị của Lời Đức Chúa Trời là có quyền phép để cứu rỗi linh hồn người ta, dù linh hồn đó đang ngồi trong bóng của sự chết và quyền phép đó là trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người và sự sáng đó sẽ soi dẫn cho những người nào sở hữu nó, khiến người ấy nhận biết con đường mình phải đi cho đến sự sống đời đời.

Giăng 1:1-4: Ban đầu có Lời (*của Đức Chúa Trời*), Lời (*của Đức Chúa Trời*) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (*của Đức Chúa Trời*) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (*Lời Đức Chúa Trời*) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (*Lời Đức Chúa Trời*) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (*Lời của Đức Chúa Trời*). Trong Ngài (*Lời của Đức Chúa Trời*) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Đức Chúa Jêsus Christ đã thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho loài người và trọng tâm Lời Ngài đã rao giảng đó là Ngài ra từ Đức Chúa Trời và Ngài là Con kế tự Đức Chúa Trời và Ngài là Lời Đức Chúa Trời, là Lời mà Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và Lời Đức Chúa Trời có quyền phép khiến cho những người nào (*dù đang chết*) tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo, thì người đó sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời. Chính quyền phép của Đức Chúa Cha (Đức Chúa Trời toàn năng) sẽ thi hành công việc của Ngài, để cứu chuộc linh hồn người ta lại cho Ngài, vì Lời của Đức Chúa Trời đại diện cho Đức Chúa Trời.

Giăng 14:10-21: Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói

với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này để làm công việc của người hầu việc, đó là Ngài tự bỏ mình đi, mang lấy hình tôi tớ để giúp đỡ những người được Đức Chúa Cha thương xót mà ban sự yêu thương của Ngài cho và sự yêu thương đó là Đức Chúa Cha ban giá cứu chuộc cho những người ấy, tức là Ngài ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, làm giá cứu chuộc họ. Để người ta có thể tin Ngài (Lời Đức Chúa Trời) là giá cứu chuộc loài người, thì Đức Chúa Jêsus đã phó chính mình Ngài cho Đức Chúa Cha để chính Ngài trở nên một vật hy sinh, là chiên con không tỳ vết của Đức Chúa Trời, chịu dấn đến hàng làm thịt, để bị giết, đổ huyết ra làm giá cứu chuộc những người nào sẽ tin đến Danh Ngài. Trong thuộc thể, Chúa Jêsus đã cho các môn đồ của Ngài được theo Ngài và họ được thấy công việc của Ngài, là Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và dạy người ta làm theo Ngài và Chúa Jêsus đã bảo đảm cho các môn đồ của Ngài biết rằng, người ta sẽ giết Ngài, nhưng đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại và quyền phép khiến Ngài có thể vượt qua được những sự ấy, chính quyền phép ở trong Lời của Đức Chúa Trời mà Ngài đã vâng giữ và làm theo. Như vậy, nếu các môn đồ tin Ngài thì hãy làm theo như Ngài đã làm, thì họ sẽ được sự sống như Ngài vậy.

Giăng 17:1-12: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: **Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm.**

Đức Chúa Jêsus không chỉ dùng những sự giảng dạy của Ngài để khiến cho những người nghe Ngài hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, mà chính Đức Chúa Jêsus đã gánh lấy hết tội lỗi của những người tin Ngài nữa, hầu cho nhờ Ngài mà những sự ngăn trở, những sự ràng buộc, những quyền lực của tội lỗi trói buộc người ta đó phải bị chặt đứt, phải bị phá hủy, hầu cho những người tin đến Danh Ngài sẽ nhận được giá cứu chuộc và những người đó sẽ nhờ Lễ thật mà được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Đức Chúa Jêsus không chỉ thi hành công việc này khi Ngài còn đang sống trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt loài người chúng ta đang mang, mà cả khi Ngài đã phục sinh và trở về bên hữu Đức Chúa Cha toàn năng, thì Ngài vẫn tiếp tục thi hành công việc này qua chức vụ của Thánh-Linh Ngài.

Giăng 16:5-15: **Hiện nay ta về cùng Đấng đã sai ta đến, và trong các người chẳng một ai hỏi ta rằng: Thầy đi đâu? Nhưng vì ta đã nói những điều đó cho các người, thì lòng các người chứa chan sự phiền não.**

Dầu vậy, ta nói thật cùng các người: Ta đi là ích lợi cho các người; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin ta; về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các người chẳng thấy ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người vậy.

Đức Chúa Jêsu đã giảng dạy cho các môn đồ của Ngài tất cả các bước mà họ sẽ phải hiểu biết và làm theo, hầu cho họ sẽ nhận được giá cứu chuộc trọn vẹn và nhờ đó mà các môn đồ của Ngài mới có thể hoàn thành được chức vụ mà Ngài sẽ giao cho họ, khi Ngài đã trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng.

Cũng một lễ ấy, nếu người tin Chúa không chú ý vâng giữ và làm theo hết thảy những sự mà Đức Chúa Jêsu Christ đã rao giảng, thì chính những sự không trung tín và bất vâng phục mạng lệnh đó mà những người ấy sẽ không thể nhận lãnh được giá cứu chuộc cách trọn vẹn và nếu người ta không nhận được giá cứu chuộc cách trọn vẹn, họ sẽ không được giải phóng khỏi quyền lực của những sự tối tăm mà ma quỷ vẫn luôn rình rập để cướp giết những người nghe Đạo (Lời Đức Chúa Trời) mà không hiểu ý nghĩa của Đạo (Lời Đức Chúa Trời).

Đức Chúa Jêsu biết các môn đồ của Ngài luôn muốn nhận được những sự xúc dầu cùng các quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, nhưng họ cần phải hiểu biết về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, nên Ngài đã phán với họ rằng: **Trong các người thì không như vậy; trái lại, trong các người, kẻ nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ các người; còn kẻ nào muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi các người.**

Chúa Jêsu đã lấy chính Ngài là hình ảnh mẫu mực cho các môn đồ của Ngài qua việc Ngài rửa chân cho họ và Ngài đã dạy các môn đồ của Ngài rằng: **Sau khi đã rửa chân cho môn đồ, Ngài mặc áo lại; đoạn ngồi vào bàn mà phán rằng: Các người có hiểu điều ta đã làm cho các người chẳng? Các người gọi ta bằng Thầy bằng Chúa; các người nói phải, vì ta thật vậy. Vậy, nếu ta là Chúa là Thầy, mà đã rửa chân cho các người, thì các người cũng nên rửa chân lẫn cho nhau. Vì ta đã làm gương cho các người, để các người cũng làm như ta đã làm cho các người. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình, sứ giả cũng chẳng lớn hơn kẻ sai mình. Ví bằng các người biết những sự này, thì có phúc, miễn là các người làm theo.** (Giăng 13:12-17)

Rửa chân là bóng cho công việc thuộc linh về sự rửa sạch tâm trí xác thịt của những người tin Chúa, bởi vì có rất nhiều người tin Chúa đã dùng trí khôn của xác thịt mình mà theo Chúa và như vậy, họ không thể nhận biết được công việc của Nước Đức Chúa Trời và càng không thể nhận biết Đức Chúa Trời và nếu người ta không nhận biết Đức Chúa Trời thì người ta không thể nhận lãnh được sự sống đời đời, như Chúa Jêsu đã phán: **Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsu Christ, là Đấng Cha đã sai đến.** (Giăng 17:3)

Muốn làm sạch và khiến tâm trí của người tin Chúa được đổi nên mới, thì các tội lỗi của Đức Chúa Jêsu Christ phải là những người đã được hưởng quyền phép của Đức Thánh-Linh và tâm linh của những người đó đã được sống lại bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật, bấy giờ những người đó sẽ thi hành chức vụ trong Danh của Đức Chúa Jêsu Christ và quyền phép của Đức Thánh-Linh, tức là Thánh-Linh của Đấng Christ, để giảng dạy Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, tức là rao giảng Tin-Lành cách trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Chính quyền phép của Luật pháp Thánh-Linh sự sống sẽ khiến cho tâm trí của người tin Chúa được đổi mới và những người đó sẽ được nên thánh bởi Lễ thật của Đức Chúa Trời và đó là điều mà Đức Chúa Jêsu Christ đã cầu xin với Đức Chúa Cha trước khi Ngài lên thập tự giá.

Giăng 17:17-21: **Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến.**

Những người được Đức Thánh-Linh chỉ định làm kẻ hầu việc Đức Chúa Jêsu Christ, sẽ phải nhận biết trách nhiệm của mình là người hầu việc, chứ không phải là người cai trị, vì khi các tội lỗi của Đức Chúa Jêsu Christ thi hành chức vụ thì Đức Thánh-Linh sẽ cai trị Hội-thánh của Ngài và chính Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho các

tôi tớ của Ngài làm được công việc được giao cho, như Đức Chúa Jêsus đã phán trước rằng: **Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người vậy.**

Khi các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã hiểu ý của Chúa, bấy giờ Chúa Jêsus thi hành công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho, đó là Ngài chịu lấy thập tự giá và tại trên thập tự giá đó, Chúa Jêsus đã phá hủy bức tường ngăn cách giữa tâm linh với xác thịt của loài người mà bức tường đó chính là Lời phán xét của Đức Chúa Trời đối với tội lỗi của A-đam, khi người đã nghe theo lời vợ (là Ê-va) mà ăn trái mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn.

Sáng thế ký 3:17-19: **Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Bởi sự vâng phục trọn vẹn của Đức Chúa Jêsus Christ mà Ngài trở nên Đấng bảo lãnh cho hết thảy những người nào tin đến Danh Ngài mà vâng phục Đức Chúa Trời và nhờ Ngài mà những người được cứu chuộc bởi huyết Ngài sẽ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh và những người đó sẽ nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật mà được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp và trở nên kẻ được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 2:11-16: **Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị những kẻ xưng mình là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dự vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không có sự thông cậy và không có Đức Chúa Trời. Nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rồi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp (*sắc lệnh, chiếu chỉ*) của các điều răn (*mạng lệnh*) chép thành điều lệ (*văn tự*). Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời.**

VĂN-CHÂU
